

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 30/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doanh Thị Mây

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Văn Nghiệp

Ông Sùng Văn Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trung Đức - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Bế Sư Chương - Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với:

Bị cáo Lục Văn C, sinh ngày 02 tháng 12 năm 2000.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Văn N, sinh năm 1972 và con bà Lục Thị X, sinh năm 1971; Vợ, con: Không có.

Tiền án; Tiền sự; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 23/5/2021 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại:* Ông Lèo Văn T, sinh năm 2005; Nơi cư trú: Xóm BR, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

* *Đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lèo Văn T, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Xóm BR, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lý Chàn H, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm BC, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 ngày 18/4/2021, Lục Văn C, sinh năm 2000, trú tại BB, ĐP, BL, Cao Bằng một mình đi bộ từ nhà riêng đến nhà anh Hoàng Văn D, trú cùng xóm chơi. Khi đến nhà D, C thấy nhà không đóng cửa, trong nhà điện vẫn sáng, nhưng gọi không có ai đáp lại. C ngó vào thì nhìn thấy một điện thoại nhãn hiệu VIVO 2015 Y1S màu xanh dương của Lèo Văn T, sinh năm 2005, trú tại BB, HĐ, BL, Cao Bằng, đang cắm sạc và đặt trên sàn nhà gỗ đầu giường ngủ. C quan sát xung quanh không có ai nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C đi vào nhà cầm lấy chiếc điện thoại đang đặt trên sàn, sau đó đi ra khỏi nhà về chỗ lán trại của ông Lục Văn T tại BB, ĐP, BL và ngủ tại đó. Sáng ngày 19/4/2021, C đến xóm BC, ĐP, BL thì gặp và nói chuyện, thỏa thuận cầm cố chiếc điện thoại lấy trộm được với Lý Chàn H, sinh năm 1991, trú tại BC, ĐP, BL lấy số tiền 300.000 đồng. Sau đó, C dùng toàn bộ số tiền trên đưa cho Lý Văn T, sinh năm 1970, trú tại BC, ĐP, BL để nhờ T mua ma túy và sau đó sử dụng số ma túy trên ngay tại nhà Tòng. Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, C cùng bạn là Hoàng Láo S, sinh năm 1998, trú tại NC, HG, BL, Cao Bằng đến nhà Lý Chàn H và thỏa thuận bán chiếc điện thoại trên với giá 1.300.000 đồng, H đưa thêm cho C số tiền 1.000.000 đồng do trước đó đã đưa cho C 300.000 đồng. Sau khi bán điện thoại, C đem số tiền trên đến xã KC, BL chơi cùng Hoàng Láo S và sử dụng số tiền trên để chi tiêu cá nhân hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã tạm giữ vật chứng và yêu cầu định giá tài sản đối với điện thoại do Lục Văn C lấy trộm của Lèo Văn T. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐGTS ngày 27/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lạc kết luận: Một chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO 2015 màu xanh dương có số IMEI1 là 864739048807612, số IMEI2 là 864739048807604, đã qua sử dụng có trị giá là 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra bị hại Lèo Văn T trình bày: Khoảng 23 giờ ngày 18/4/2021 T đi ngủ và cắm sạc điện thoại ở đầu giường, trước khi đi ngủ có hẹn báo thức để sáng hôm sau dậy đi học. Đến 06 giờ 30 phút ngày 19/4/2021 thức dậy thì phát hiện mất chiếc điện thoại cầm ứng nhãn hiệu VIVO 2015 màu xanh dương. Điện thoại này do bố của T là Lèo Văn T mua cho T để liên lạc với gia đình. Hiện nay T đã nhận lại tài sản bị mất trộm, đề nghị xử lý Lục Văn C theo quy định của pháp luật và không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra Đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lèo Văn T trình bày: Điện thoại VIVO màu xanh do ông mua vào tháng 01/2021 tại cửa hàng điện thoại An Hoàn,

địa chỉ Tổ dân phố B, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Cao Bằng với số tiền 2.790.000 đồng. Nay con ông là Lèo Văn T đã được nhận lại điện thoại, ông không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lý Chàn H trình bày: Sáng ngày 19/4/2021 Lục Văn C ở xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng đến tìm ông và muốn cầm cố một chiếc điện thoại màu xanh, không nhớ nhãn hiệu gì với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày C đến nhà ông đề nghị được bán chiếc điện thoại trên. Sau khi thỏa thuận, ông đồng ý mua với số tiền 1.300.000 đồng. Ông đưa cho C 1.000.000 đồng, nhận tiền xong C đi về. Khi mua bán ông không biết điện thoại này do C trộm cắp mà có. Ông đề nghị C trả lại số tiền 1.300.000 đồng là số tiền ông mua điện thoại với C và không có đề nghị gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSBL ngày 20/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lục Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lục Văn C theo như bản Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Tuyên xử bị cáo Lục Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” với khung hình phạt từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho ông Lý Chàn H số tiền 1.300.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng trình bày quan điểm: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo về tội trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối lỗi, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Lục Văn C không có lời bào chữa bổ sung, thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân

dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lục Văn C thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khoảng 23 giờ 00 ngày 18/4/2021 tại xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng Lục Văn C lấy trộm một chiếc điện thoại VIVO 2015 Y1S màu xanh dương của Lèo Văn T, chiếc điện thoại có trị giá là 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm; ...”.

Như vậy hành vi của bị cáo Lục Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Lục Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Lý Chàn H, là người cho Lục Văn C vay tiền và mua lại chiếc điện thoại với C, khi thực hiện giao dịch H không biết điện thoại do Cương trộm cắp mà có nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của Lục Văn C và Lý Văn T Ngày 21/6/2021 Công an huyện Bảo Lạc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

[3] Về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lục Văn C sinh ra và lớn lên tại xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo được đi học đến lớp 9 thì bỏ học, bị cáo còn trẻ có sức khỏe, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, đua đòi ăn chơi, sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện, làm phức tạp thêm tình hình tội phạm ở địa phương. Trong quá

trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng không có.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lý Chàn H, là người cho vay tiền và mua lại chiếc điện thoại với C yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng). Yêu cầu của ông H là chính đáng nên cần xem xét và buộc bị cáo C phải bồi thường.

[5] Về án phí: Bị cáo Lục Văn C phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Tuyên bố bị cáo Lục Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Lục Văn C 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/5/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Lục Văn C phải bồi thường cho ông Lý Chàn H, Nơi cư trú xóm BC, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng một khoản tiền là 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với từng khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh do chậm trả của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lục Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (H), vắng mặt bị hại (T), người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (T). Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời là người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Đình Phùng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

DOANH THỊ MÂY